

**ĐỀ ÁN**

**Sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Đồng Thuận**

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;;

Căn cứ Phương án tổng thể số 2856/PA-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. UBND phường Đồng Thuận xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn, cụ thể như sau:

**Phần I**

**CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025;

Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Công văn số 2322/SNV-XDCQ ngày 22/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị về việc đề xuất phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố;

Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Công văn số 2616/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

Công văn số 2796/SNV-XDCQ ngày 10/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị về việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

Phương án tổng thể số 2856/PA-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Thông báo số 134-TB/ĐU ngày 26/6/2026 kết luận Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ 11 của Đảng ủy phường Đồng Thuận.

## **II. SỰ CẦN THIẾT**

Việc sắp xếp tổ dân phố là yêu cầu khách quan và cấp thiết nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đang được triển khai trên phạm vi cả nước. Đây cũng là yêu cầu để thực hiện thống nhất các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ dân phố, đáp ứng công tác quản lý nhà nước trong giai đoạn mới.

Phường Đồng Thuận được thành lập theo Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025, có diện tích tự nhiên 26,49 km<sup>2</sup> với 36.853 người/9.776 hộ gia đình và được chia thành 31 tổ dân phố, có 92 người hoạt động không chuyên trách. Qua rà soát theo tiêu chuẩn tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ thì Phường có 04 tổ dân phố đảm bảo quy mô từ 450 hộ gia đình trở lên và 27 tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình.

Việc tồn tại nhiều tổ dân phố có quy mô nhỏ dẫn đến tăng đầu mối, phân tán nguồn lực, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động ở cơ sở; đồng thời chưa phù hợp với yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Vì vậy, việc xây dựng Đề án sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường Đồng Thuận là cần thiết nhằm sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố bảo đảm đúng tiêu chuẩn quy định, thuận lợi trong công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tinh gọn đầu mối, sử dụng hiệu quả nguồn lực, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ ở tổ dân phố, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ Nhân dân tốt hơn và tạo nền tảng thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn mới.

### **Phần II**

## **HIỆN TRẠNG TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN**

### **1. Đánh giá chung**

### ***1.1. Về tình hình kinh tế - xã hội***

Phường Đồng Thuận có vị trí địa lý phía Nam giáp phường Đồng Hới, phía Bắc giáp xã Nam Trạch, phía Tây giáp phường Đồng Sơn, xã Nam Trạch, phía Đông giáp Biển Đông; có đường bờ biển khoảng 4,4 km, hệ thống giao thông tương đối đồng bộ với các tuyến giao thông huyết mạch như Cảng hàng không Đồng Hới, Quốc lộ 1A, tuyến đường tránh và tuyến đường ven biển, thuận lợi cho kết nối và phát triển kinh tế - xã hội; bên cạnh đó địa bàn phường có các Khu Công nghiệp Đồng Hới, Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới, các cụm tiểu thủ công nghiệp, có các dự án của các nhà đầu tư đang được triển khai trên địa bàn như Sun group, Sơn Hải,... cùng nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, tạo việc làm và nâng cao đời sống Nhân dân.

Những năm qua, cơ cấu kinh tế của địa phương tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, thương mại và du lịch; sản xuất, kinh doanh từng bước phát triển. Hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội được quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện cùng hệ thống trường học, cơ sở y tế, nhà văn hóa và các thiết chế cộng đồng cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

Tuy nhiên, do địa bàn rộng, dân cư đông, tốc độ đô thị hóa nhanh, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tại một số khu dân cư chưa được đầu tư đồng bộ; một số nhà văn hóa tổ dân phố có diện tích nhỏ, cơ sở vật chất đã xuống cấp, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng; hệ thống thoát nước, vệ sinh môi trường ở một số khu vực còn hạn chế. Bên cạnh đó, hiện nay còn nhiều TDP có quy mô nhỏ, dân cư chưa đồng đều, dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý địa bàn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Việc duy trì số lượng lớn tổ dân phố với quy mô dân cư nhỏ còn làm phân tán nguồn lực đầu tư, hạn chế hiệu quả khai thác, sử dụng các công trình hạ tầng và tổ chức các hoạt động cộng đồng dân cư.

### ***1.2. Về hoạt động của tổ dân phố***

Sau 01 năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hoạt động của các tổ dân phố trên địa bàn phường Đồng Thuận cơ bản ổn định, từng bước đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở. Cấp ủy chi bộ, Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố đã phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các chi bộ tổ dân phố phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo ở cơ sở, lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng; phối hợp chặt chẽ với Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ. Đội ngũ Tổ trưởng tổ dân phố thực hiện tốt vai trò quản lý địa bàn, quản lý dân cư, tuyên truyền, hòa giải ở cơ sở, nắm bắt tình hình và phản ánh kịp thời ý kiến của Nhân dân. Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực vận động Nhân

dân tham gia các phong trào thi đua, cuộc vận động, thực hiện công tác an sinh xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động tổ dân phố có chuyển biến tích cực; các nhóm thông tin trên nền tảng số như Zalo được duy trì, phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền, trao đổi thông tin, tiếp nhận phản ánh của người dân, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tại cơ sở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của một số tổ dân phố vẫn còn những khó khăn, hạn chế. Quy mô số hộ gia đình giữa các tổ dân phố chưa đồng đều, nhiều tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định; địa bàn quản lý phân tán, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động cộng đồng. Một bộ phận người hoạt động không chuyên trách tuổi đời cao, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ sinh hoạt cộng đồng tại một số tổ dân phố chưa đáp ứng yêu cầu.

Nhìn chung, hệ thống chính trị tại các tổ dân phố trên địa bàn phường từng bước được củng cố, hoạt động cơ bản ổn định và phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư. Tuy nhiên, trước yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức các tổ dân phố là yêu cầu đặt ra nhằm đáp ứng tốt hơn nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

## **2. Hiện trạng cụ thể**

### **2.1. Về số lượng tổ dân phố**

- Toàn phường hiện có 31 tổ dân phố.
- Tổng số hộ gia đình trên địa bàn phường: 9.776 hộ; bình quân 315 hộ/tổ dân phố.
- Số lượng tổ dân phố đảm bảo tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình<sup>1</sup>: 04 tổ dân phố, chiếm tỷ lệ 12,9%;
- Số lượng tổ dân phố chưa đảm bảo tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình: 27 tổ dân phố, chiếm tỷ lệ 87,1%.

### **2.2. Về người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố**

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trên địa bàn phường hiện nay: 92 người (Trong đó: 31 Bí thư chi bộ, 31 Tổ trưởng tổ dân phố, 30 Trưởng ban Công tác Mặt trận).
- Tổng số người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố trên địa bàn phường hiện nay: 139 người.

Cụ thể như sau:

---

<sup>1</sup> Theo quy định về tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố tại điểm d khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ: “Ở vùng Bắc Trung bộ: Thôn phải có từ 350 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố phải có từ 450 hộ gia đình trở lên”.

| TT               | Tên TDP                | Quy mô số hộ gia đình | Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định |              | Số người hoạt động không chuyên trách |               |                        | Số người trực tiếp tham gia hoạt động | Ghi chú    |
|------------------|------------------------|-----------------------|----------------------------------|--------------|---------------------------------------|---------------|------------------------|---------------------------------------|------------|
|                  |                        |                       | Đảm bảo                          | Chưa đảm bảo | Bí thư chi bộ                         | Tổ trưởng TDP | Trưởng ban Công tác MT |                                       |            |
| 01               | Tổ dân phố 1           | 370                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 02               | Tổ dân phố 2           | 539                   | x                                |              | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 03               | Tổ dân phố 3           | 292                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 04               | Tổ dân phố 4           | 440                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 05               | Tổ dân phố 5           | 489                   | x                                |              | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 06               | Tổ dân phố 6           | 509                   | x                                |              | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 07               | Tổ dân phố 7           | 414                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 08               | Tổ dân phố 8           | 384                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 09               | Tổ dân phố 9           | 458                   | x                                |              | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 10               | Tổ dân phố 10          | 323                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 11               | Tổ dân phố 11          | 436                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 12               | Tổ dân phố 12          | 282                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 13               | Tổ dân phố 13          | 399                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 14               | Tổ dân phố 14          | 291                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 15               | Tổ dân phố 15          | 384                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 5                                     |            |
| 16               | Tổ dân phố 1 Lộc Đại   | 205                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 17               | Tổ dân phố 2 Lộc Đại   | 311                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 18               | Tổ dân phố 3 Lộc Đại   | 157                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 19               | Tổ dân phố 4 Lộc Đại   | 341                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 20               | Tổ dân phố 5 Lộc Đại   | 200                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 21               | Tổ dân phố 6 Lộc Đại   | 309                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 22               | Tổ dân phố 7 Phú Xá    | 226                   |                                  | x            | 1                                     | 1             |                        | 4                                     | Kiểm nhiệm |
| 23               | Tổ dân phố 8 Phú Xá    | 273                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 24               | Tổ dân phố 9 Hữu Cung  | 245                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 25               | Tổ dân phố 10 Hữu Cung | 293                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 26               | Tổ dân phố 11 Hữu Cung | 223                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 27               | Tổ dân phố Đông Phú    | 155                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 28               | Tổ dân phố Tây Phú     | 236                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 29               | Tổ dân phố Nam Phú     | 206                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 30               | Tổ dân phố Bắc Phú     | 182                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| 31               | Tổ dân phố Tân Phú     | 204                   |                                  | x            | 1                                     | 1             | 1                      | 4                                     |            |
| <b>Tổng cộng</b> |                        | <b>9.776</b>          | <b>4</b>                         | <b>27</b>    | <b>31</b>                             | <b>31</b>     | <b>30</b>              | <b>139</b>                            |            |

### 3. Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện sắp xếp

#### 3.1. Thuận lợi

Việc sắp xếp tổ dân phố được thực hiện trên cơ sở các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và của tỉnh, có đầy đủ căn cứ pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện.

Đảng bộ, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội thống nhất, quyết tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; hệ thống chính trị ở cơ sở cơ bản ổn định, đội ngũ cán bộ tổ dân phố có kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân.

Các tổ dân phố dự kiến sắp xếp chủ yếu có vị trí địa lý liên kề, điều kiện kinh tế - xã hội, truyền thống văn hóa và mối quan hệ cộng đồng tương đồng, thuận lợi cho việc hợp nhất và tổ chức hoạt động sau sắp xếp.

Hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên địa bàn từng bước được hoàn thiện; nhiều nhà văn hóa và thiết chế cộng đồng có thể tiếp tục khai thác, sử dụng sau sắp xếp, hạn chế phát sinh nhu cầu đầu tư mới.

Nhân dân cơ bản đồng thuận với chủ trương sắp xếp tổ dân phố, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lấy ý kiến cử tri, triển khai phương án sắp xếp và ổn định tổ chức sau khi thực hiện.

### **3.2. Khó khăn**

Số lượng tổ dân phố thực hiện sắp xếp lớn (từ 31 tổ dân phố xuống còn 15 tổ dân phố), phạm vi tác động rộng, liên quan trực tiếp đến tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị ở cơ sở và đông đảo Nhân dân, nên khối lượng công việc triển khai rất lớn.

Sau khi sắp xếp, quy mô dân số, số hộ gia đình và phạm vi quản lý của nhiều tổ dân phố tăng lên, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động cộng đồng và năng lực của đội ngũ cán bộ ở tổ dân phố.

Việc sắp xếp đòi hỏi phải đồng thời thực hiện nhiều nhiệm vụ trong thời gian ngắn như tổ chức lấy ý kiến cử tri, kiện toàn chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, sắp xếp, bàn giao hồ sơ, tài sản và ổn định hoạt động của các tổ dân phố mới.

Một số nhà văn hóa, cơ sở sinh hoạt cộng đồng hiện nay có diện tích còn hạn chế hoặc đã xuống cấp, cần được rà soát, nâng cấp để đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng của tổ dân phố sau khi mở rộng quy mô dân cư.

Trong thời gian đầu sau khi thành lập các tổ dân phố mới, việc kiện toàn tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và xây dựng quy chế hoạt động có thể gặp một số khó khăn nhất định.

Từ những thuận lợi và khó khăn nêu trên, việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Đồng Thuận là cần thiết và khả thi, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

## **Phần III**

### **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ**

Việc xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố được thực hiện trên cơ sở các nguyên tắc, yêu cầu quy định tại Chỉ thị số 21/CT-TTg và các tiêu chí của thôn, tổ dân phố tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

#### **1. Nguyên tắc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố**

Việc sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm phù hợp với tiêu chí, điều kiện theo quy định của Chính phủ và yêu cầu quản lý của địa phương khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; bảo đảm sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, sự quản lý của chính quyền; kế thừa, giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hoá, phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư.

Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố chưa đảm bảo tiêu chí theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý kinh tế, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phân bố dân cư.

Việc sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố cần xem xét kỹ lưỡng các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục, tập quán, dân tộc, tôn giáo, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; bảo đảm thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, thuận lợi cho đời sống, sinh hoạt của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở.

Việc sắp xếp phải gắn với yêu cầu quản lý của chính quyền địa phương, bảo đảm giảm số lượng đầu mối, tăng quy mô tổ dân phố hợp lý, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền phường và chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

## **2. Đặt tên tổ dân phố**

Việc đặt tên các tổ dân phố mới sau sắp xếp được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tính kế thừa, ổn định, phù hợp với đặc điểm lịch sử, văn hóa, truyền thống của khu dân cư; tên gọi ngắn gọn, dễ nhớ; ưu tiên sử dụng tên gọi địa danh hành chính, tên làng (cũ) đã được Nhân dân sử dụng, gắn với quá trình hình thành và phát triển của địa phương. Đối với những khu vực không sử dụng tên làng, địa danh truyền thống làm tên gọi thì thực hiện đặt tên theo số thứ tự, gắn với tên địa danh hành chính của đơn vị trước sắp xếp, bảo đảm tính khoa học, thống nhất và thuận lợi trong công tác quản lý. Trường hợp cần thiết để phân biệt các tổ dân phố có cùng nguồn gốc tên gọi thì bổ sung yếu tố chỉ hướng địa lý hoặc tên gọi phù hợp với đặc điểm địa bàn dân cư.

Theo đó, việc đặt tên các tổ dân phố mới sau sắp xếp được thực hiện cụ thể như sau:

*Đối với các tổ dân phố thuộc phường Bắc Lý (cũ):* Tên gọi các tổ dân phố mới được đặt theo số thứ tự từ 1 đến 9, gắn với tên gọi phường (cũ) “Bắc Lý”. Việc đánh số được thực hiện căn cứ theo vị trí địa lý, địa giới hành chính của các tổ dân phố mới sau sắp xếp theo hướng từ Nam ra Bắc, từ Đông sang Tây, bảo đảm tính liên tục, thuận lợi trong công tác quản lý và sinh hoạt của Nhân dân.

*Đối với các tổ dân phố thuộc xã Lộc Ninh (cũ):* Tên gọi các tổ dân phố mới được đặt trên cơ sở kế thừa tên gọi các làng cũ, gắn với đặc điểm lịch sử, văn hóa, truyền thống, phong tục tập quán của từng khu dân cư. Đối với làng Lộc Đại, do địa bàn dân cư được phân chia bởi tuyến Quốc lộ 1A làm ranh giới, hình thành 02 khu vực dân cư nằm về phía Đông và phía Tây của tuyến đường nên đặt tên là Đông Lộc

Đại và Tây Lộc Đại nhằm bảo đảm kế thừa tên gọi truyền thống của làng, đồng thời phản ánh đặc điểm vị trí địa lý của từng khu vực dân cư. Trường hợp tổ dân phố mới được hình thành từ việc sáp nhập dân cư thuộc các làng khác nhau, không thuận lợi trong việc kế thừa tên làng cũ thì đặt tên theo tên gọi xã (cũ) “Lộc Ninh”, bảo đảm sự thống nhất về địa danh và gắn với quá trình hình thành, phát triển của địa phương.

*Đối với các tổ dân phố thuộc xã Quang Phú (cũ):* Các tổ dân phố thuộc xã Quang Phú (cũ) sau sắp xếp được hợp nhất thành 01 tổ dân phố mới, đặt tên theo tên gọi xã (cũ) “Quang Phú”, nhằm kế thừa địa danh gắn với truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương, duy trì bản sắc và sự gắn kết của cộng đồng dân cư sau sắp xếp.

### **3. Định hướng sắp xếp chung trên địa bàn phường**

Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn phường Đồng Thuận theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

Việc sắp xếp bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động của tổ dân phố; phù hợp với quy mô số hộ gia đình, điều kiện tự nhiên, địa giới hành chính, đặc điểm lịch sử, văn hóa, truyền thống, phong tục, tập quán và mối quan hệ cộng đồng dân cư; bảo đảm tính ổn định, thống nhất và thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành.

Việc đặt tên các tổ dân phố sau sắp xếp bảo đảm tính kế thừa, ổn định, phù hợp với đặc điểm lịch sử, văn hóa, truyền thống của địa phương và mối quan hệ cộng đồng dân cư; tên gọi ngắn gọn, dễ nhớ, dễ sử dụng, thuận tiện cho công tác quản lý nhà nước, giao dịch hành chính và sinh hoạt của Nhân dân. Đối với những trường hợp phù hợp, tiếp tục sử dụng tên gọi của tổ dân phố hiện có nhằm bảo đảm tính ổn định và hạn chế tác động đến Nhân dân.

Tổ chức lại các tổ dân phố theo hướng tinh gọn, hợp lý, bảo đảm 100% tổ dân phố sau sắp xếp đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (Nghị định số 185/2026/NĐ-CP); góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Gắn việc sắp xếp tổ dân phố với kiện toàn tổ chức đảng, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động ở tổ dân phố; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa và tài sản công, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực và tiết kiệm chi ngân sách nhà nước.

Việc bố trí, sắp xếp người hoạt động ở tổ dân phố, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư và tổ chức hoạt động của các tổ dân phố sau sắp xếp được thực hiện đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, tạo sự đồng thuận của Nhân dân và giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

### **4. Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố**

#### **4.1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại**

| TT | HIỆN TRẠNG                      |       | PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP,<br>TỔ CHỨC LẠI |                                                                                                                                                                                                    |       | Ghi chú |
|----|---------------------------------|-------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------|
|    | Tên TDP                         | Số hộ | Tên TDP sau sắp xếp               | Phương án cụ thể                                                                                                                                                                                   | Số hộ |         |
| 01 | Tổ dân phố 1                    | 370   | Tổ dân phố 1 Bắc Lý               | Sáp nhập toàn bộ TDP 1 và TDP 5 thành một TDP mới                                                                                                                                                  | 859   |         |
|    | Tổ dân phố 5                    | 489   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
| 02 | Tổ dân phố 2                    | 539   | Tổ dân phố 2 Bắc Lý               | Giữ nguyên                                                                                                                                                                                         | 539   |         |
| 03 | Tổ dân phố 3                    | 292   | Tổ dân phố 3 Bắc Lý               | Sáp nhập toàn bộ TDP 3 và một phần TDP 10 (trừ cụm dân cư phía Đông Bắc đường tàu) và một phần TDP 4 (trừ cụm dân cư phía Tây Bắc của đường Nguyễn Công Hoan) thành một TDP mới                    | 890   |         |
|    | Tổ dân phố 10 (một phần)        | 318   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
|    | Tổ dân phố 4 (một phần)         | 280   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
| 04 | Tổ dân phố 6                    | 509   | Tổ dân phố 4 Bắc Lý               | Giữ nguyên                                                                                                                                                                                         | 509   |         |
| 05 | Tổ dân phố 9                    | 458   | Tổ dân phố 5 Bắc Lý               | Sáp nhập toàn bộ TDP 9 và một phần TDP 4 (cụm dân cư phía Tây Bắc của đường Nguyễn Công Hoan) và một phần TDP 11 (cụm dân cư phía Tây đường tàu) thành một TDP mới                                 | 668   |         |
|    | Tổ dân phố 4 (một phần)         | 160   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
|    | Tổ dân phố 11(một phần)         | 50    |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
| 06 | Tổ dân phố 11(một phần)         | 386   | Tổ dân phố 6 Bắc Lý               | Sáp nhập một phần TDP 11 (trừ cụm dân cư phía Tây đường tàu) và một phần TDP 10 (cụm dân cư phía Đông Bắc đường tàu) và một phần TDP 13 (cụm dân cư phía Nam đường Trường Chinh) thành một TDP mới | 518   |         |
|    | Tổ dân phố 10 (một phần)        | 5     |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
|    | Tổ dân phố 13 (một phần)        | 127   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
| 07 | Tổ dân phố 7                    | 414   | Tổ dân phố 7 Bắc Lý               | Sáp nhập toàn bộ TDP 7 và TDP 8 thành một TDP mới                                                                                                                                                  | 798   |         |
|    | Tổ dân phố 8                    | 384   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
| 08 | Tổ dân phố 12                   | 282   | Tổ dân phố 8 Bắc Lý               | Sáp nhập toàn bộ TDP 12 và một phần TDP 13 (số hộ dân nằm phía Bắc đường Trường Chinh) thành một TDP mới                                                                                           | 554   |         |
|    | Tổ dân phố 13 (một phần)        | 272   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
| 09 | Tổ dân phố 14                   | 291   | Tổ dân phố 9 Bắc Lý               | Sáp nhập toàn bộ TDP 14, TDP 15 và một phần TDP 3 Lộc Đại (tính từ cầu Lộc Đại đi vào hướng Nam) thành một TDP mới                                                                                 | 732   |         |
|    | Tổ dân phố 15                   | 384   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
|    | Tổ dân phố 3 Lộc Đại (một phần) | 57    |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
| 10 | Tổ dân phố 1 Lộc Đại            | 205   | Tổ dân phố Tây Lộc Đại            | Sáp nhập toàn bộ TDP 1 Lộc Đại, TDP 5 Lộc Đại và một phần TDP 2 Lộc Đại (cụm dân cư ở phía Tây Quốc lộ 1A) thành một TDP mới                                                                       | 605   |         |
|    | Tổ dân phố 2 Lộc Đại (một phần) | 200   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |
|    | Tổ dân phố 5 Lộc Đại            | 200   |                                   |                                                                                                                                                                                                    |       |         |

|             |                                 |              |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
|-------------|---------------------------------|--------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--|
| 11          | Tổ dân phố 2 Lộc Đại (một phần) | 111          | Tổ dân phố Đông Lộc Đại | Sáp nhập toàn bộ TDP 4 Lộc Đại và phần còn lại của TDP 2 Lộc Đại, (trừ cụm dân cư ở phía Tây Quốc lộ 1A), một phần TDP 3 Lộc Đại (tính từ phía Bắc cầu Lộc Đại) thành một TDP mới | 552          |  |
|             | Tổ dân phố 3 Lộc Đại (một phần) | 100          |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
|             | Tổ dân phố 4 Lộc Đại            | 341          |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
| 12          | Tổ dân phố 7 Phú Xá             | 226          | Tổ dân phố Phú Xá       | Sáp nhập toàn bộ TDP 7 Phú Xá và TDP 8 Phú Xá thành một TDP mới                                                                                                                   | 499          |  |
|             | Tổ dân phố 8 Phú Xá             | 273          |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
| 13          | Tổ dân phố 9 Hữu Cung           | 245          | Tổ dân phố Hữu Cung     | Sáp nhập toàn bộ TDP 9 Hữu Cung và TDP 10 Hữu Cung thành một TDP mới                                                                                                              | 538          |  |
|             | Tổ dân phố 10 Hữu Cung          | 293          |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
| 14          | Tổ dân phố 6 Lộc Đại            | 309          | Tổ dân phố Lộc Ninh     | Sáp nhập toàn bộ TDP 6 Lộc Đại và TDP 11 Hữu Cung thành một TDP mới                                                                                                               | 532          |  |
|             | Tổ dân phố 11 Hữu Cung          | 223          |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
| 15          | Tổ dân phố Đông Phú             | 155          | Tổ dân phố Quang Phú    | Sáp nhập toàn bộ TDP Tân Phú, TDP Nam Phú, TDP Tây Phú, TDP Đông Phú và TDP Bắc Phú thành một TDP mới                                                                             | 983          |  |
|             | Tổ dân phố Tây Phú              | 236          |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
|             | Tổ dân phố Nam Phú              | 206          |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
|             | Tổ dân phố Bắc Phú              | 182          |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
|             | Tổ dân phố Tân Phú              | 204          |                         |                                                                                                                                                                                   |              |  |
| <b>Tổng</b> |                                 | <b>9.776</b> |                         |                                                                                                                                                                                   | <b>9.776</b> |  |

#### **4.2. Sau sắp xếp, tổ chức lại**

- Sau sắp xếp, toàn phường có 15 tổ dân phố, giảm 16 tổ dân phố so với trước sắp xếp, đạt tỷ lệ 51,6 %.
- Tổng số hộ gia đình trên địa bàn phường: 9.776 hộ; bình quân 651 hộ/tổ dân phố, tăng 106,7%.
- Số lượng tổ dân phố đảm bảo tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình: 15 tổ dân phố, chiếm tỷ lệ 100 %; tăng so với trước sắp xếp 87%;
- Số lượng tổ dân phố chưa đảm bảo tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình: 0 tổ dân phố.

#### **4.3. Sắp xếp các chi bộ, các chi hội, hội chính trị - xã hội và quần chúng, tổ chức đoàn thể ở tổ dân phố**

Việc sắp xếp các chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể ở tổ dân phố được thực hiện đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác vận động Nhân dân, duy trì ổn định tình hình tại khu dân cư và không ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ phục vụ Nhân dân. Quá trình thực hiện bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, khách quan; phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể; tạo sự thống nhất, đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

*a) Đối với tổ chức đảng*

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp tổ dân phố, Đảng ủy phường chỉ đạo thực hiện giải thể các chi bộ của những tổ dân phố kết thúc hoạt động; đồng thời thành lập mới hoặc kiện toàn các chi bộ tương ứng với 15 tổ dân phố sau sắp xếp theo quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

Mỗi tổ dân phố sau sắp xếp thành lập 01 chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường. Việc chỉ định cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nếu có) được thực hiện theo thẩm quyền, bảo đảm lựa chọn những đảng viên có phẩm chất chính trị, năng lực lãnh đạo, uy tín và kinh nghiệm công tác để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư.

Các chi bộ mới thành lập có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho đảng viên, duy trì nề nếp sinh hoạt chi bộ, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quản lý đảng viên và lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở khu dân cư.

*b) Đối với Ban Công tác Mặt trận*

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường chỉ đạo kiện toàn Ban Công tác Mặt trận tại 15 tổ dân phố sau sắp xếp theo đúng quy định của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Mỗi tổ dân phố bố trí 01 Trưởng Ban Công tác Mặt trận; thành phần Ban Công tác Mặt trận bảo đảm tính đại diện, tiêu biểu của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn. Việc kiện toàn phải bảo đảm phát huy vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội và vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương.

*c) Đối với các tổ chức chính trị - xã hội và quần chúng*

Các tổ chức chính trị - xã hội và quần chúng gồm Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ, Hội Nông dân và các tổ chức hội khác thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức tại các tổ dân phố mới theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Mỗi tổ dân phố duy trì đầy đủ các chi hội, chi đoàn theo quy định; đồng thời thực hiện hợp nhất các chi hội, chi đoàn của các tổ dân phố cũ thành một tổ chức thống nhất tại tổ dân phố mới. Việc lựa chọn nhân sự chi hội trưởng, chi đoàn trưởng và các chức danh liên quan được thực hiện công khai, dân chủ, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

**3.4. Điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của tổ dân phố sau sắp xếp**

*a) Về nhân sự*

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố, phường Đồng Thuận có 15 tổ dân phố. Việc bố trí người hoạt động không chuyên trách tại tổ dân phố được thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, bảo đảm mỗi tổ dân phố không quá 03 người hoạt động không chuyên trách, gồm các chức danh: Bí thư Chi bộ; Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban Công tác Mặt trận.

Tại các tổ dân phố được sắp xếp, tổ chức lại, UBND phường chỉ định Tổ trưởng tổ dân phố làm thời để điều hành hoạt động của tổ dân phố cho đến khi bầu được Tổ trưởng tổ dân phố theo quy định. Thời gian chỉ định Tổ trưởng tổ dân phố làm thời không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định chỉ định.

Tổng số người hoạt động không chuyên trách tại 15 tổ dân phố sau sắp xếp là 45 người.

Việc lựa chọn, bố trí nhân sự được thực hiện trên cơ sở rà soát, đánh giá toàn diện về phẩm chất chính trị, năng lực, trình độ, độ tuổi, kinh nghiệm công tác, uy tín trong Nhân dân và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Ngoài các chức danh nêu trên, tại các tổ dân phố tiếp tục bố trí người tham gia hoạt động ở tổ dân phố nhằm hỗ trợ thực hiện các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư theo quy định và nhu cầu thực tế của địa phương, bao gồm: Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Tổ hòa giải ở cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các tổ chức tự quản khác...theo đúng số lượng và thành phần quy định.

#### *b) Về kinh phí*

Kinh phí thực hiện sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Nguồn kinh phí được sử dụng để phục vụ công tác tuyên truyền, tổ chức lấy ý kiến cử tri, kiện toàn tổ chức bộ máy, bàn giao hồ sơ, tài liệu, .... giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư và các nhiệm vụ khác có liên quan đến quá trình sắp xếp tổ dân phố.

UBND phường lập dự toán kinh phí thực hiện, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí theo quy định; đồng thời thực hiện quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

#### *c) Nhà sinh hoạt cộng đồng*

##### *+ Thực trạng nhà sinh hoạt cộng đồng*

Trước khi thực hiện sắp xếp, trên địa bàn phường Đồng Thuận có 31 nhà văn hóa gắn với 31 tổ dân phố hiện có.

Sau khi thực hiện sắp xếp, dự kiến sử dụng 15 nhà văn hóa làm nơi sinh hoạt cộng đồng của 15 tổ dân phố mới. Số lượng nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp là 16 công trình.

##### *+ Phương án bố trí, sử dụng*

Đối với 15 tổ dân phố mới thành lập, lựa chọn các nhà văn hóa có vị trí thuận lợi, diện tích phù hợp, đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư để tiếp tục sử dụng làm nhà sinh hoạt cộng đồng của tổ dân phố, cụ thể:

- \* Tổ dân phố 1 Bắc Lý: Nhà văn hóa TDP 5 (cũ)
- \* Tổ dân phố 2 Bắc Lý: Nhà văn hóa TDP 2 (cũ)
- \* Tổ dân phố 3 Bắc Lý: Nhà văn hóa TDP 10 (cũ)
- \* Tổ dân phố 4 Bắc Lý: Nhà Văn hóa TDP 6 (cũ)
- \* Tổ dân phố 5 Bắc Lý: Nhà văn hóa TDP 9 (cũ)
- \* Tổ dân phố 6 Bắc Lý: Nhà văn hóa TDP 11 (cũ)
- \* Tổ dân phố 7 Bắc Lý: Nhà văn hóa TDP 7 (cũ)
- \* Tổ dân phố 8 Bắc Lý: Nhà văn hóa TDP 13 (cũ)
- \* Tổ dân phố 9 Bắc Lý: Nhà văn hóa TDP 15 (cũ)
- \* Tổ dân phố Tây Lộc Đại: Nhà văn hóa TDP 1 Lộc Đại (cũ)
- \* Tổ dân phố Đông Lộc Đại: Nhà văn hóa TDP 2 Lộc Đại (cũ)
- \* Tổ dân phố Phú Xá: Nhà văn hóa TDP 7 Phú Xá (cũ)
- \* Tổ dân phố Hữu Cung: Nhà văn hóa TDP 9 Hữu Cung (cũ)
- \* Tổ dân phố Lộc Ninh: Nhà văn hóa TDP 11 Hữu Cung (cũ)
- \* Tổ dân phố Quang Phú: Nhà văn hóa TDP Tân Phú (cũ)

Đối với 16 nhà sinh hoạt cộng đồng còn lại, UBND phường sẽ tổ chức rà soát hiện trạng, xây dựng phương án quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Trong đó:

Đối với các nhà sinh hoạt cộng đồng còn bảo đảm điều kiện sử dụng, tiếp tục khai thác phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hoạt động của các chi hội, đoàn thể, các câu lạc bộ và các nhiệm vụ công cộng khác của địa phương.

Đối với các nhà sinh hoạt cộng đồng không còn nhu cầu sử dụng hoặc không bảo đảm điều kiện hoạt động, thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Việc bố trí, quản lý và sử dụng nhà sinh hoạt cộng đồng sau sắp xếp bảo đảm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của Nhân dân, phát huy hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất hiện có, tránh lãng phí tài sản công và phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương.

#### *d) Hương ước, quy ước của tổ dân phố*

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, các tổ dân phố mới tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới hương ước, quy ước phù hợp với quy mô, đặc điểm dân cư và tình hình thực tế của địa bàn.

Nội dung hương ước, quy ước phải bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, pháp luật hiện hành; phát huy truyền thống đoàn kết, bản sắc văn hóa địa phương; xây dựng nếp sống văn minh đô thị; giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong cộng đồng dân cư.

Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và được Nhân dân bàn bạc, thống nhất thông qua trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét công nhận.

*đ) Quy chế phối hợp giữa Tổ trưởng tổ dân phố với Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức tự quản*

Sau khi sắp xếp, các tổ dân phố xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp giữa Tổ trưởng tổ dân phố với Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và các tổ chức tự quản ở cộng đồng dân cư nhằm xác định rõ trách nhiệm, nội dung và cơ chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư.

Nội dung phối hợp tập trung vào công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; giữ gìn an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường; nắm bắt tình hình Nhân dân; hòa giải ở cơ sở; giám sát, phản biện xã hội và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền phường giao.

Việc thực hiện Quy chế phối hợp góp phần phát huy vai trò, trách nhiệm của từng tổ chức và cá nhân trong hệ thống chính trị ở cơ sở; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư và chất lượng phục vụ Nhân dân sau khi sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

#### **4. Phương án bố trí và giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp tổ dân phố; người tham gia trực tiếp hoạt động ở tổ dân phố**

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách trước khi sắp xếp: 92 người.
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách được tiếp tục bố trí: 45 người, giảm 47 người, tương đương 51,1%.

Việc xem xét, giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách nghỉ việc do sắp xếp tổ dân phố được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **5. Đánh giá hiệu quả sau khi sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố**

Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Đồng Thuận được thực hiện phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Đảm bảo 100% tổ dân phố sau sắp xếp đáp ứng tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, khắc phục tình trạng nhiều tổ dân phố có quy mô nhỏ, chưa đạt tiêu chuẩn trước khi sắp xếp; tạo cơ sở ổn định, thống nhất trong tổ chức và quản lý khu dân cư.

Sau khi thực hiện sắp xếp, số lượng tổ dân phố trên địa bàn phường giảm từ 31 tổ dân phố xuống còn 15 tổ dân phố, giảm 16 tổ dân phố (tương đương 51,6%). Quy

mô hình quân đạt khoảng 651 hộ gia đình/tổ dân phố, tăng hơn 02 lần so với trước khi sắp xếp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý địa bàn và tổ chức các hoạt động tại khu dân cư.

Việc giảm số lượng đầu mối tổ dân phố sẽ góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy, quản lý, điều hành của chính quyền, hoạt động của Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi trong triển khai chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Việc sắp xếp tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư, khai thác hiệu quả hệ thống nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa - xã hội và tài sản công hiện có; từng bước nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, đáp ứng tốt hơn nhu cầu hội họp, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động cộng đồng của Nhân dân.

Quy mô tổ dân phố sau sắp xếp phù hợp hơn với yêu cầu quản lý, góp phần tăng cường sự gắn kết cộng đồng dân cư, phát huy vai trò tự quản của Nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành ở cơ sở.

Nhìn chung, việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Đồng Thuận sẽ góp phần kiện toàn tổ chức ở cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm các tổ dân phố được tổ chức đúng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, sử dụng hợp lý nguồn lực, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư và chất lượng phục vụ Nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển và quản lý của địa phương trong giai đoạn mới.

## **Phần IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác chuẩn bị: Từ ngày 12/6/2026 đến ngày 18/6/2026**

- Thành lập Tổ giúp việc công tác sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Rà soát hiện trạng tổ dân phố, số hộ gia đình, dân số, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, cơ sở vật chất, nhà văn hóa và các điều kiện liên quan.

- Xây dựng dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; lấy ý kiến Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết và nội dung Đề án để tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

##### **2. Tổ chức lấy ý kiến cử tri: Từ ngày 19/6/2026 đến ngày 23/6/2026**

- Tổ trưởng tổ dân phố thành lập Tổ lấy ý kiến từ 03 đến 05 thành viên gồm: đại diện tổ dân phố, Ban Công tác Mặt trận ở tổ dân phố và đại diện các chi hội, đoàn thể ở tổ dân phố.

- Tổ chức lấy ý kiến đại diện hộ gia đình tại các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp theo quy định.

- Tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân.

- Báo cáo tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến của Nhân dân, báo cáo Đảng ủy, HĐND phường.

### **3. Giai đoạn thông qua Đề án: Từ ngày 24/6/2026 đến ngày 30/6/2026**

- Hoàn thiện Đề án.

- Trình HĐND phường xem xét thông qua Đề án, ban hành Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

- Hoàn thiện hồ sơ gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo.

### **4. Giai đoạn tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt**

- Công bố Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất giữa các tổ dân phố cũ và tổ dân phố mới.

- Thành lập hoặc kiện toàn các chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và các tổ chức tự quản tại tổ dân phố mới.

- Rà soát, bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách; lập danh sách các trường hợp dôi dư và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định.

- Thực hiện đổi tên, điều chỉnh các loại hồ sơ, sổ sách, cơ sở dữ liệu có liên quan đến tổ dân phố sau sắp xếp.

### **5. Giai đoạn hoàn thiện tổ chức và ổn định hoạt động**

- Tổ chức bầu Tổ trưởng tổ dân phố theo quy định.

- Hoàn thành việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước của các tổ dân phố mới.

- Ban hành quy chế phối hợp giữa Tổ trưởng tổ dân phố với Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức tự quản ở khu dân cư.

- Hoàn thiện phương án quản lý, sử dụng các nhà văn hóa và tài sản công dôi dư sau sắp xếp.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đề nghị Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường**

- Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện chủ trương sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn.

- Chỉ đạo các chi bộ, tổ chức đảng tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp tổ dân phố; tạo sự thống nhất trong cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Chỉ đạo công tác kiện toàn tổ chức đảng tại các tổ dân phố sau sắp xếp bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

## **2. Đề nghị Thường trực HĐND phường**

- Phối hợp với UBND phường xem xét, cho ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền.

- Tổ chức kỳ họp HĐND phường để xem xét, thông qua Đề án và ban hành Nghị quyết về sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố theo quy định.

- Thực hiện chức năng giám sát việc triển khai thực hiện Đề án.

## **3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường**

- Phối hợp với UBND phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận thực hiện chủ trương sắp xếp tổ dân phố.

- Hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn ở tổ dân phố thực hiện việc kiện toàn tổ chức sau sắp xếp.

- Tham gia giám sát quá trình triển khai thực hiện Đề án, bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân đến cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc vận động Nhân dân thực hiện các phong trào thi đua, xây dựng đời sống văn hóa và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân sau sắp xếp.

## **4. UBND phường**

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ Đề án.

- Chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến cử tri; hoàn thiện hồ sơ trình HĐND phường xem xét, quyết định.

- Công bố Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố mới; chỉ đạo bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung liên quan.

- Tổ chức kiện toàn hệ thống chính trị ở tổ dân phố; thực hiện việc bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở tổ dân phố theo quy định.

- Chỉ đạo xây dựng hương ước, quy ước; quy chế phối hợp giữa Tổ trưởng tổ dân phố với Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể ở khu dân cư.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

### **5. Phòng Văn hóa - Xã hội phường**

- Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Đồng Thuận năm 2026 trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chấp hành Đảng bộ phường xin chủ trương thực hiện Đề án sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường. Tham mưu UBND phường triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản liên quan; hướng dẫn các tổ dân phố thực hiện việc lấy ý kiến đại diện hộ gia đình và các thủ tục theo quy định.

- Báo cáo kết quả lấy ý kiến của Nhân dân với Đảng ủy, HĐND và UBND; phối hợp các cơ quan đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ trình HĐND thông qua Đề án và ban hành Nghị quyết. Tham mưu UBND phường dự trù kinh phí thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND phường thực hiện việc bố trí, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố; giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện; tổng hợp báo cáo UBND phường và cơ quan cấp trên.

- Tham mưu kiện toàn các thiết chế văn hóa và tổ chức hoạt động cộng đồng sau sắp xếp.

### **6. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường**

- Tham mưu dự trù kinh phí thực hiện rà soát, sắp xếp, sáp nhập các tổ dân phố. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng hoặc xử lý nhà văn hóa và các tài sản công dôi dư sau sắp xếp.

- Phối hợp rà soát cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động của các tổ dân phố mới; đề xuất phương án đầu tư, sửa chữa, nâng cấp khi cần thiết.

### **7. Văn phòng HĐND và UBND phường:**

- Phối hợp tham mưu tổ chức các cuộc họp, hội nghị liên quan đến việc triển khai Đề án.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được giao.

- Tham mưu công tác tổng hợp, báo cáo, lưu trữ hồ sơ và các thủ tục hành chính liên quan đến việc sắp xếp tổ dân phố.

### **8. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp**

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc sắp xếp tổ dân phố; xây dựng, tổ chức biên soạn và tăng cường thời lượng phát sóng các bài viết tuyên truyền về chủ trương, sự cần thiết sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

## 9. Các tổ dân phố:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương sắp xếp tổ dân phố đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn.
- Thành lập Tổ lấy ý kiến, triển khai tổ chức lấy ý kiến đại diện hộ gia đình bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định.
- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung liên quan khi có quyết định sắp xếp.
- Phối hợp kiện toàn tổ chức đảng, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và các tổ chức tự quản tại tổ dân phố mới.
- Chủ động nắm bắt tình hình Nhân dân, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

## 10. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân Nhân dân đồng thuận thực hiện chủ trương sáp nhập tổ dân phố. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc với cấp ủy, chính quyền để giải quyết

## 11. Chế độ kiểm tra, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố được giao nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Đề án; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND phường để xem xét, chỉ đạo hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Đồng Thuận năm 2026./.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị;
- BTV Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường,
- UBMTTQVN phường;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VH-XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Đắc**